

TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ CÔNG VỤ ĐỐI VỚI CÁC SỞ, BAN, NGÀNH TRONG LĨNH VỰC TƯ PHÁP

(Ban hành kèm theo Công văn số _____ /STP-VP ngày tháng 4 năm 2022 của Sở Tư pháp)

STT	LĨNH VỰC/TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ	TỔNG ĐIỂM	GHI CHÚ
I	CÔNG TÁC XÂY DỰNG VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN VĂN BẢN QPPL	100	
1	Công tác xây dựng văn bản QPPL	40	
1.1	Văn bản QPPL được tham mưu ban hành kịp thời theo chỉ đạo	20	
	Từ 90% đến 100% văn bản	20	
	Từ 80% đến dưới 90% văn bản	15	
	Từ 70% đến dưới 80% văn bản	10	
	Dưới 70% văn bản	0	
1.2	Thực hiện quy trình xây dựng văn bản	20	
	100% văn bản QPPL được xây dựng đảm bảo đúng quy trình	20	
	Có văn bản QPPL được xây dựng không đúng quy trình	0	
1.3	Trường hợp đơn vị không được giao tham mưu ban hành văn bản quy phạm pháp luật	40	
2	Công tác kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật do cấp tỉnh ban hành thuộc lĩnh vực quản lý của đơn vị	40	
2.1	Ban hành và tổ chức thực hiện kế hoạch kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật	15	
	Ban hành và thực hiện đúng hạn	15	

	Ban hành và thực hiện trễ hạn	10	
	Không ban hành	0	
2.2	Thực hiện tham mưu xử lý văn bản QPPL sau khi có kết luận kiểm tra	15	
	Tham mưu xử lý kịp thời	15	
	Tham mưu xử lý không kịp thời	10	
	Không tham mưu xử lý	0	
	Trường hợp không có văn bản bị kết luận kiểm tra, xử lý	15	
2.3	Phối hợp rà soát, công bố văn bản hết hiệu lực, ngưng hiệu lực hàng năm	10	
	Phối hợp rà soát, gửi danh mục văn bản về Sở Tư pháp kịp thời	10	
	Phối hợp rà soát, gửi danh mục văn bản về Sở Tư pháp không kịp thời	5	
	Không phối hợp	0	
3	Công tác báo cáo	20	
3.1	Báo cáo kết quả thực hiện 6 tháng/năm, chuyên đề công tác văn bản	10	
	Báo cáo đúng hạn, đầy đủ nội dung theo Kế hoạch	10	
	Báo cáo trễ hạn	5	
	Không báo cáo	0	
3.2	Báo cáo kết quả thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp cải thiện chất lượng quy định của pháp luật	5	
	Báo cáo đúng hạn	5	
	Báo cáo trễ hạn	2	
	Không báo cáo	0	
3.3	Báo cáo kết quả thực hiện đánh giá tác động chính sách, TTTTC trong dự thảo văn bản QPPL	5	
	Báo cáo đúng hạn	5	
	Báo cáo trễ hạn	2	

	Không báo cáo	0	
II	CÔNG TÁC PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT	100	
1	Ban hành kế hoạch triển khai thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật hàng năm	20	
	Ban hành đúng thời hạn (trước ngày được xác định trong Kế hoạch công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật hàng năm của Chủ tịch UBND tỉnh)	20	
	Ban hành không đúng thời hạn	10	
	Không ban hành	0	
2	Triển khai thực hiện kế hoạch đã xây dựng và có báo cáo kết quả triển khai	50	
2.1	Mức độ hoàn thành kế hoạch đã đề ra (Có sản phẩm cụ thể, thể hiện rõ trong báo cáo, trong đó phải có các hoạt động cụ thể thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật về ngành, lĩnh vực được giao quản lý)	20	
	Đạt 100% nội dung kế hoạch đề ra	20	
	Đạt từ 80% nội dung kế hoạch đề ra đến dưới 100%	10	
	Đạt từ 50% nội dung kế hoạch đề ra đến dưới 80%	5	
	Đạt dưới 50% nội dung kế hoạch đề ra	0	
2.2	Thực hiện thông tin, báo cáo	30	
2.2.1	Thời gian báo cáo	10	
2.2.1.1	Báo cáo kết quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật	05	
	Báo cáo đúng thời hạn (Báo cáo 6 tháng trước ngày 10/6; báo cáo năm trước ngày 12/11 hàng năm)	05	
	Báo cáo trễ hạn	03	
	Không báo cáo	0	
2.2.1.2	Báo cáo thống kê theo Thông tư số 03/2019/TT-BTP	05	
	Báo cáo đúng thời hạn (Báo cáo 6 tháng trước ngày 16/6; báo cáo năm trước ngày 18/11, đối với báo cáo thống kê năm chính thức của năm trước năm đánh giá, báo cáo trước ngày 31/01 của năm đánh	05	

	giá)		
	Báo cáo trễ hạn	03	
	Không báo cáo	0	
2.2.2	Chất lượng của báo cáo (Gồm báo cáo công tác phổ biến, giáo dục pháp luật định kỳ và báo cáo thống kê theo Thông tư số 03/2019/TT-BTP)	20	
	Báo cáo đầy đủ nội dung theo quy định và văn bản hướng dẫn của Sở Tư pháp (Trong đó đối với báo cáo thành văn phải có kết quả cụ thể các hoạt động, có nhận xét, đánh giá và phương hướng, nhiệm vụ)	20	
	Báo cáo không đầy đủ nội dung	10	
3	Hoạt động của đội ngũ báo cáo viên pháp luật	10	
	Tham gia đầy đủ, nghiêm túc các hội nghị tập huấn báo cáo viên pháp luật (100% báo cáo viên của đơn vị tham dự đầy đủ các Hội nghị tập huấn (Trường hợp vắng phải có văn bản báo vắng)	10	
	Có từ 80% đến dưới 100% báo cáo viên tham dự	7	
	Có từ 50% đến dưới 80% báo cáo viên tham dự	5	
	Dưới 50% báo cáo viên tham dự	0	
4	Việc thực hiện nhiệm vụ của thành viên của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh	10	
	Tham dự đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng (Trường hợp có lý do không tham dự được phải cử người dự thay)	10	
	Vắng 01 trong các cuộc họp của Hội đồng	5	
	Không tham dự	0	
5	Có mô hình phổ biến, giáo dục pháp luật hiệu quả, tạo được sức lan tỏa rộng lớn	10	
	Có mô hình (thể hiện cụ thể bằng báo cáo)	10	
	Không có mô hình	0	
III	CÔNG TÁC THAM MUƠU THEO DÕI TÌNH HÌNH THI HÀNH PHÁP LUẬT, THI HÀNH PHÁP LUẬT XỬ LÝ VI PHẠM HÀNH CHÍNH	100	
1	Công tác Theo dõi tình hình thi hành pháp luật	50	

1.1	Ban hành Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật hàng năm	10	
	<i>Đúng thời hạn theo Kế hoạch của UBND tỉnh</i>	10	
	<i>Không đúng thời hạn</i>	5	
	<i>Không ban hành</i>	0	
1.2	Điều tra, khảo sát về theo dõi tình hình thi hành pháp luật	5	
	<i>Tổ chức điều tra khảo sát trong lĩnh vực trọng tâm hàng năm hoặc trong lĩnh vực quản lý nhà nước được giao</i>	5	
	<i>Không tổ chức điều tra khảo sát</i>	0	
1.3	Thu thập và xử lý thông tin về theo dõi tình hình thi hành pháp luật; Ban hành văn bản xử lý hoặc kiến nghị xử lý kết quả theo dõi tình hình thi hành pháp luật theo thẩm quyền	10	
	<i>Thu thập và xử lý thông tin về theo dõi tình hình thi hành pháp luật</i>	5	
	<i>Ban hành văn bản xử lý hoặc kiến nghị xử lý kết quả theo dõi tình hình thi hành pháp luật theo thẩm quyền.</i>	5	
1.4	Kiểm tra tình hình theo dõi thi hành pháp luật	5	
	<i>Tổ chức kiểm tra</i>	5	
	<i>Không tổ chức kiểm tra</i>	0	
1.5	Phổ biến pháp luật, hướng dẫn, tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ về theo dõi tình hình thi hành pháp luật	10	
	<i>Tổ chức phổ biến pháp luật, hướng dẫn, tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ</i>	10	
	<i>Tổ chức phổ biến, giáo dục pháp luật</i>	5	
	<i>Không phổ biến pháp luật, hướng dẫn, tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ về theo dõi tình hình thi hành pháp luật</i>	0	
1.6	Báo cáo kết quả theo dõi tình hình thi hành pháp luật (Báo cáo năm).	10	
	<i>Ban hành báo cáo đúng thời hạn (trước ngày 05/12)</i>	10	
	<i>Ban hành báo cáo không đúng thời hạn (sau ngày 05/12)</i>	5	

	<i>Không có báo cáo</i>	0	
2	Công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính	50	
2.1	Ban hành Kế hoạch quản lý công tác xử lý vi phạm hành chính	10	
	<i>Đúng thời hạn theo Kế hoạch của UBND tỉnh</i>	10	
	<i>Không đúng thời hạn</i>	5	
	<i>Không ban hành</i>	0	
2.2	Kiểm tra về công tác xử lý vi phạm hành chính hoặc trong từng lĩnh vực trọng tâm	5	
	<i>Tổ chức kiểm tra về công tác xử lý vi phạm hành chính hoặc trong từng lĩnh vực trọng tâm theo chức năng nhiệm vụ của ngành, lĩnh vực quản lý nhà nước được giao</i>	5	
	<i>Không tổ chức kiểm tra</i>	0	
2.3	Tham mưu xử lý thông tin tình hình thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính hoặc góp ý văn bản quy phạm pháp luật về xử lý vi phạm hành chính theo yêu cầu của của cơ quan có thẩm quyền	5	
	<i>Tham mưu xử lý thông tin tình hình thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính hoặc góp ý văn bản quy phạm pháp luật đúng thời hạn</i>	5	
	<i>Tham mưu xử lý thông tin tình hình thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính hoặc góp ý văn bản quy phạm pháp luật không đúng thời hạn</i>	3	
	<i>Không thực hiện</i>	0	
2.4	Phổ biến pháp luật, hướng dẫn, tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ về xử lý vi phạm hành chính	10	
	<i>Tổ chức phổ biến pháp luật, hướng dẫn, tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ</i>	10	
	<i>Hướng dẫn nghiệp vụ</i>	5	
	<i>Không phổ biến pháp luật, hướng dẫn, tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ về theo dõi tình hình thi hành pháp luật</i>	0	
2.5	Thực hiện báo cáo công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính của năm trước liền kề	10	
	<i>Ban hành báo cáo kịp thời (trước ngày 05/01 của năm đánh giá công vụ và có số liệu đầy đủ, chính xác theo quy định)</i>	10	
	<i>Ban hành báo cáo không kịp thời (từ ngày 06/01 của năm đánh giá công vụ) hoặc số liệu không đầy đủ, không chính xác theo quy định</i>	5	

	<i>Không ban hành báo cáo</i>	0	
2.6	Thi hành các quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo thẩm quyền hoặc được giao tổ chức thực hiện	10	
	<i>Thi hành xong các quyết định xử phạt vi phạm hành chính</i>	10	
	<i>Thi hành xong các quyết định xử phạt vi phạm hành chính từ 80% đến dưới 100%</i>	8	
	<i>Thi hành xong các quyết định xử phạt vi phạm hành chính từ 50% đến dưới 80%</i>	5	
	<i>Thi hành xong các quyết định xử phạt vi phạm hành chính dưới 50%</i>	1	
	<i>Không thi hành xong các quyết định xử phạt vi phạm hành chính</i>	0	